TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **48/**2022/QĐST-VHNGĐ.	*B, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2022/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

- Ông **Lê Ngọc M**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 452 C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Lâm Thị Kim E**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 452 C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Ngọc M và bà Lâm Thị Kim E tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, thành phố Cần Thơ vào năm 2008. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng, cãi vã, mặc dù các bên đã nhiều lần ngồi lại bàn bạc, tìm cách hàn gắn nhưng đều không có kết quả. Xét, đời sống hôn nhân ngày càng gây gánh nặng cho cả hai, nên ông bà có đơn yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Minh M1 (nam), sinh ngày 04/4/2011, các bên thống nhất thỏa thuận giao cháu M1 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng, bà Kim E không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Thống nhất xác định không có, không đặt ra giải quyết. Khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông M, bà E phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Lê Ngọc M và bà Lâm Thị Kim E thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Minh M1 (nam), sinh ngày 04/4/2011 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng. Bà E không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà E, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Lê Ngọc M, bà Lâm Thị Kim E mỗi người phải nộp 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0002504 ngày 19/5/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự quận B thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận .B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân P. B, QBT, TPCT;
(GCNKH số 93, ngày 24/12/2008)
-Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt,Tds).